

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2022/HS-PT

Ngày: 22-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tôn Văn Thông

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Văn Phận

Ông Nguyễn Thế Hồng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Trung Tín - Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo L.T.S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2022/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

*Bị cáo có kháng cáo:* **L.T.S**, sinh năm 2001 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xx/3 ấp AP, xã AQ, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không quốc tịch: Việt Nam; con ông L.T.T và bà N.T.T; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/3/2021, sau khi có uống bia tại nhà, đến khoảng 19 giờ cùng ngày L.T.S đi đến nhà của L.H.N để tiếp tục tham gia uống bia cùng với L.H.N, L.G.B và L.N.T. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông L.T.T (cha của L.T.S) đến tham gia. Trong lúc uống bia, ông L.T.T nghe L.T.S, L.H.N, L.G.B và L.N.T kể chuyện đánh nhau thời niên thiếu nên ông L.T.T nói: “Nhậu thì nhậu đi, đừng có nói chuyện đánh lộn, đánh lạo làm gì!”. L.N.T nói lại: “Hồi đó ông với ông L.V.Đ (L.V.Đ) cũng đánh nhau mà giờ nói cái gì!”. L.T.S nghe L.N.T nhắc lại chuyện của ông L.T.T bị ông L.V.Đ đánh nên tức giận đòi đi tìm ông L.V.Đ để hỏi rõ nhưng

được ông L.T.T và những người đang ngồi uống bia can ngăn. Ông L.T.T nói: “Chuyện đã xảy ra lâu rồi, giữa tao với ông L.V.Đ đã giải hòa với nhau, hai bên không còn hiểu lầm, không còn mâu thuẫn gì nữa, không nhậu nữa thì về chứ không đi đánh lộn đánh lạo gì hết!”. L.T.S ngồi được một lúc thì đứng dậy bỏ đi. L.H.N phát hiện L.T.S không về nhà mà ra Đường huyện 28 đi hướng đến nhà của ông L.V.Đ (ở số xx/3, ấp AP, xã AQ, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre) nên L.H.N, L.G.B và ông L.T.T chạy theo để ngăn cản.

Khi đến đường rẽ vào nhà của ông L.V.Đ thì L.H.N và L.G.B đuổi kịp và kéo L.T.S đi về nhà. Đi được một đoạn L.H.N thấy ông L.T.T đi đến nên L.H.N đi về nhà của L.H.N trước, để cho ông L.T.T và L.G.B đưa L.T.S về. Khoảng 20 giờ cùng ngày, ông L.T.T và L.G.B đang kéo L.T.S về thì L.T.S vùng vẫy thoát ra được và chạy đến nhà ông L.V.Đ, đập phá cửa trước đi vào trong nhà rồi ra đến cửa sau nhưng không thấy ông L.V.Đ. L.T.S nhặt một đoạn gỗ trầm ở gần bếp nấu ăn của ông L.V.Đ rồi đi sang nhà anh ruột của ông L.V.Đ là ông L.V.N (nhà của ông L.V.N ở phía sau nhà ông L.V.Đ). Lúc này, ông L.V.Đ đang ngồi ăn cơm tại nhà của ông L.V.N, phát hiện L.T.S cầm cây đến, ông L.V.Đ lánh mặt ở nhà sau của ông L.V.N. L.T.S đi đến nhìn thấy trên bàn ăn cơm nhà ông L.V.N có dư 01 chén cơm, nghĩ là của ông L.V.Đ, L.T.S cầm cây đập vào cánh cửa trước của nhà ông L.V.N nhưng vướng vào thanh ngang của cửa trước nên đoạn gỗ bị gãy làm đôi. L.T.S cầm đoạn cây còn lại tiếp tục đập lên bàn ăn cơm thì ông L.T.T và L.G.B chạy tới nắm tay của L.T.S kéo lên Đường huyện 28 để đi về nhà.

Khi vừa lên tới Đường huyện 28, L.T.S quay lại thì bị ông L.V.Đ đuổi theo dùng gạch xây dựng ném trúng vào môi của L.T.S. Thấy vậy, ông L.T.T và L.G.B tiếp tục nắm tay kéo L.T.S đi về. Khi L.T.S, L.T.T và L.G.B đi gần đến Đại lý phân phối vật tư nuôi trồng thủy sản BNP thì ông L.V.Đ tiếp tục dùng gạch xây dựng ném về phía L.T.S nhưng không trúng ai. L.T.S tức giận vùng vẫy thoát ra được và chạy đến chỗ ông L.V.Đ đang đứng. Ông L.V.Đ bỏ chạy nhưng tự té ngã. L.T.S chạy đến, tay phải ôm giữ ông L.V.Đ, tay trái cầm đoạn gỗ trầm đánh nhiều cái vào vùng mặt của ông L.V.Đ. Ông L.T.T chạy lại nhằm mục đích ngăn cản L.T.S và kéo ông L.V.Đ ra nhưng bị trượt chân ngã lên phần chân của ông L.V.Đ. L.T.S nhìn thấy ông L.V.Đ bị chảy nhiều máu trên vùng mặt nên buông ông L.V.Đ ra, L.H.N vừa chạy từ nhà đến thấy L.T.S có cầm đoạn cây trầm nên đến giật lấy và vứt đi. L.T.S nhặt hai viên gạch ống ném về phía của ông L.V.Đ nhưng không trúng. Sau đó ông L.T.T kéo L.T.S đi về nhà. Ông L.V.Đ được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu - tỉnh Bến Tre.

Sau đó, vào các ngày 06, 13 và 16 tháng 4 năm 2021, ông L.V.Đ đến thăm khám tại Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 000403/2021/CN ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu - tỉnh Bến Tre ghi nhận thương tích của ông L.V.Đ lúc vào viện như sau: bệnh tỉnh, đờ, G: 14đ; đau đầu, chóng mặt; sung nề thái dương 02 bên 05 x 05cm; vết thương đỉnh trái 02 x 01cm; vết thương cằm 02 x 01cm; vết thương rách tai trái # 2,5cm; sung nề 02 mắt; sây sát tay trái; Xquang ngực: không gãy xương; chụp cắt lớp vi tính sọ: không máu tụ nội sọ.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 36/CN ngày 23/4/2021 của Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh chẩn đoán thương tích của ông L.V.Đ lúc vào khám tại bệnh viện là: vết thương phần mềm vùng má trái; ngày 16/4/2021 có tiểu phẫu dị vật vùng trán và má trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 169-521/TgT ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với L.V.Đ là 14%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày - nhọn gây ra. Trường hợp L.T.S cầm đoạn cây gỗ tròn dạng hình tròn, dài 32cm, đường kính 3,4cm, đầu cây có nhiều mảnh cây nhọn, nhám nhò, đâm vào vùng mặt của ông L.V.Đ thì có thể tạo ra được thương tích như trên của ông L.V.Đ.

Ngày 07/7/2021, Cơ quan điều tra ra Yêu cầu số 243, yêu cầu Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu - tỉnh Bến Tre cung cấp bản sao hồ sơ bệnh án của L.V.Đ; đồng thời ra Công văn số 147/ĐTTH ngày 08/7/2021 về việc phối hợp điều tra gửi Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, Công văn số 148/ĐTTH ngày 08/7/2021 về việc phối hợp điều tra gửi Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre, đề nghị làm rõ vết thương vùng má trái và trán trái (qua giám định chiếm 06%). Tại Công văn số 2141/BVNĐC-KHTH ngày 19/7/2021 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu xác nhận ghi nhận thiếu 01 vết thương vùng trán trái kích thước khoảng 02cm x 0,5cm tại Giấy chứng nhận thương tích số 000403/2021/CN ngày 06/5/2021 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu. Trong 02 đợt điều trị tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, bệnh án ghi nhận có sung nề kèm sây sát gò má trái T, không có vết thương vùng má trái. Tại Công văn số 104/PY - GĐTH ngày 27/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre xác định vết thương phần mềm vùng má trái và trán trái được hình thành cùng thời điểm với những thương tích khác theo Giấy chứng nhận thương tích số 000403/2021/CN ngày 06/5/2021 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu. Về cơ chế hình thành thương tích: sung nề thái dương hai bên, kích thước 05cm x 05cm, do vật tày gây ra; vết thương đỉnh trái, kích thước 02cm x 01cm, do vật tày gây ra; sung nề 02 mắt đã hết không còn vết tích, do vật tày gây ra; vết thương phần mềm vùng má trái và trán trái, do vật tày - nhọn gây ra; vết thương rách tai trái khoảng 2,5cm, đã lành sẹo, kích thước 2,5cm x 0,1cm, do vật tày gây ra; vết thương cằm

kích thước 02cm x 01cm, do vật tày - nhọn gây ra; sây sát cẳng tay trái hiện còn vết sạm da, kích thước 03cm x 01cm, do vật tày gây ra.

Ngày 20/8/2021, L.V.Đ đến Cơ quan điều tra giao nộp 05 mảnh gỗ khô do Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh phẫu thuật lấy ra từ vết thương ở vùng trán và má trái của L.V.Đ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 381/21/TC-AND ngày 06/10/2021 của Viện Pháp y quốc gia kết luận ADN thu từ đoạn gỗ gửi giám định (mẫu ký hiệu A1) trùng khớp hoàn toàn với ADN của ông L.V.Đ trên tất cả các locus STR đã so sánh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/22/TgT ngày 23/12/2021 của Phân Viện Pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: các mảnh gỗ trong mẫu vật gửi giám định (ký hiệu M1.1, M1.2, M1.3, M1.4, M1.5) và đoạn gỗ trầm trong mẫu vật gửi giám định (ký hiệu A1) có tính chất đồng nhất nhau. Các mảnh gỗ trong mẫu vật gửi giám định (ký hiệu M1.1, M1.2, M1.3, M1.4, M1.5) có thể được gãy ra từ đoạn gỗ trầm gãy là mẫu vật gửi giám định (ký hiệu A1).

Vật chứng thu giữ được tại hiện trường gồm: 01 viên gạch ống trong tình trạng không nguyên vẹn, kích thước 06cm x 20cm; 01 đoạn cây trầm khô dạng hình tròn, đường kính 3,4cm, chiều dài 32cm, một đầu bằng phẳng, một đầu gãy nhám nhỏ; 02 đôi dép quai kẹp (dép lười), màu vàng, kích thước mỗi chiếc 07cm x 26cm.

\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo L.T.S phạm “Tội cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo L.T.S 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/10/2022 bị cáo L.T.S kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Bản án sơ thẩm. Bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo, không kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo mà kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

- *Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:* đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử

và tuyên bố bị cáo L.T.S phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Về hình phạt và kháng cáo của bị cáo, xét thấy với mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo L.T.S 01 năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bị cáo không tranh luận.
- Bị cáo nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về nhà phụ giúp cha mẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm kết hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: khoảng 20 giờ ngày 25/3/2021, sau khi có uống bia và nghe nhắc lại việc ông L.V.Đ đánh ông L.T.T là cha của bị cáo L.T.S vào khoảng 02 năm về trước. Bị cáo L.T.S bức tức nên đến nhà ông L.V.Đ ở số nhà 40/3, ấp AP, xã AQ, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre để tìm ông L.V.Đ, sau đó hai bên xảy ra xô xát đánh nhau. Khi đó bị cáo L.T.S đã dùng 01 đoạn cây tràm dài 32cm, đường kính 3,4cm đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt của ông L.V.Đ gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho ông L.V.Đ là 14%.

[3] Về tội danh: bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự; mặc dù không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo đã dùng 01 đoạn cây tràm là hung khí nguy hiểm đánh bị hại gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho bị hại là 14%; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Với ý

thức, hành vi, nguyên nhân, hung khí gây án và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo L.T.S phạm “Tội cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo đã xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đã *bồi thường toàn bộ thiệt hại* cho bị hại theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; *bị hại có một phần lỗi* theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự; đã xử phạt bị cáo 01 năm tù;

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên; thấy rằng giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, sau khi đã uống bia say và được nhiều người can ngăn nhiều lần nhưng bị cáo vẫn đi tìm đánh bị hại vì lý do trước đó khoảng 02 năm bị hại đã đánh cha của bị cáo, bị cáo đã dùng đoạn cây gỗ tràm là hung khí nguy hiểm đánh và đâm vào vùng mặt của bị hại nhiều cái gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho bị hại là 14%; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, có tính chất côn đồ, phạm tội có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm thuộc loại tội phạm nghiêm trọng bởi tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo 01 năm tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đã có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo có căn cứ và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên phần hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị

cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L.T.S; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 59/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre;

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo L.T.S 01 (một) năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”;

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

**2. Về án phí:** căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo L.T.S phải nộp: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú (3b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Công an huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- UBND xã AQ, h. Thạnh Phú (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tôn Văn Thông**